

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI - MÔN GDCD 8
NĂM HỌC: 2022-2023

I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA:

1. Năng lực:

Tự chủ và tự học để thực hiện được các yêu cầu cần đạt của các bài: Tôn trọng lễ phải,liêm khiết, pháp luật và kĩ luật, pháp luật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp.

Điều chỉnh hành vi để hoàn thiện bản thân.

2. Phẩm chất:

Chăm chỉ: Học tập và rèn luyện nhằm đạt được kết quả kiểm tra tốt.

Trung thực: Nghiêm túc làm bài kiểm tra.

II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA:

- Trắc nghiệm: 30%

- Tự luận: 70%.

* Thời gian: 45 phút

III. MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:

1. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA.

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ nhận thức								Tổng			
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỉ lệ		Tổng điểm	
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
1	Giáo dục đạo đức	Bài 1.Tôn trọng lễ phải	3 câu									3 câu		0.75
		Bài 2. Liêm khiết	3 câu					1 câu				3 câu	1 câu	3.75
2	Giáo dục pháp luật	Bài 5. Pháp luật và kĩ luật	3 câu			1 câu						3 câu	1 câu	3.75
		Bài 21. Pháp luật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	3 câu							1 câu	3 câu	1 câu	1.75	
Tổng			12			1		1		1	12	3	10 điểm	
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		30%	70%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				100%			

2. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục đạo đức	Bài 1.Tôn trọng lễ phải	Nhận biết (1, 2, 3 TN) - Thế nào là lễ phải và tôn trọng lễ phải - Suy nghĩ và hành động theo lễ phải.	3 TN			
		Bài 2. Liêm khiết	Nhận biết (4, 5, 6 TN) - Thế nào là liêm khiết. - Một số biểu hiện của liêm khiết. Vận dụng - Kính trọng những người sống liêm khiết; phê phán những hành vi tham ô, tham nhũng.	3 TN		1 TL	
2	Giáo dục pháp luật	Bài 5. Pháp luật và kỉ luật	Nhận biết (7, 8, 9 TN) - Thế nào là pháp luật, kỉ luật. - Ý nghĩa của pháp luật, kỉ luật. Hiểu - Đồng tình, ủng hộ những hành vi tuân thủ đúng pháp luật và kỉ luật; phê phán những hành vi vi phạm pháp luật và kỉ luật.	3 TN	1 TL		
		Bài 21. Pháp luật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Nhận biết (10, 11, 12TN) - Pháp luật là gì, đặc điểm, bản chất và vai trò của pháp luật. Vận dụng - Đánh giá các tình huống pháp luật xảy ra hằng ngày ở trường, ở ngoài xã hội. Vận dụng cao - Vận dụng một số quy định pháp luật đã học vào cuộc sống hằng ngày.	3 TN			1 TL
Tổng				12 TN	1 TL	1 TL	1 TL
Tỉ lệ %				30	30	30	10
Tỉ lệ chung				60%		40%	

IV. ĐỀ KIỂM TRA

PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng

Câu 1. Những điều được cho là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội được gọi là?

- A. Khiêm tốn. B. Lẽ phải. C. Công bằng. D. Trung thực

Câu 2. Câu thành ngữ: Gió chiều nào theo chiều ấy nói về người như thế nào?

- A. Không tôn trọng lẽ phải. B. Không trung thực.
C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

Câu 3. Trong giờ ra chơi, A trêu đùa và đánh B gây chảy máu và gãy răng, các bạn trong lớp không ai có ý kiến gì vì sợ A đánh. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

- A. Báo với cô chủ nhiệm để tìm cách giải quyết.
B. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.
C. Cùng với A đánh B cho vui.
D. Chạy đi chỗ khác chơi.

Câu 4. Em tình cờ thấy chiếc ví rơi trên đường đi học về, em lựa chọn phương án hợp lý nào trong các phương án sau?

- A. Lấy tiền trong ví và vứt ví lại chỗ cũ.
B. Mang ví đến đồn công an trình báo để tìm người bị mất.
C. Đi qua và không quan tâm.
D. Yêu cầu người mất ví đưa tiền thì mới trả ví.

Câu 5. Không hám danh, hám lợi, không nhỏ nhen, ích kỉ được gọi là

- A. công bằng. B. lẽ phải. C. khiêm tốn. D. liêm khiết

Câu 6. Phương án nào dưới đây là biểu hiện của tính liêm khiết?

- A. Đấu tranh chống quay cóp trong giờ kiểm tra, thi cử.
B. Sẵn sàng dùng tiền bạc, quà cáp để đạt được mục đích.
C. Sống dựa dẫm, núp bóng người khác.
D. Tìm mọi cách biến tài sản của tập thể thành của riêng.

Câu 7. Quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc, do nhà nước ban hành, được nhà nước đảm bảo thực hiện bằng các biện pháp giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế được gọi là gì?

- A. Liêm khiết. B. Công bằng. C. Pháp luật. D. Kỉ luật.

Câu 8. Những quy định, quy ước ở một tập thể, một cộng đồng người ở phạm vi hẹp hơn được gọi là gì?

- A. Liêm khiết. B. Công bằng. C. Pháp luật. D. Kỉ luật.

Câu 9. Phát hiện một đôi nam nữ vào nhà hàng xóm bắt cóc trẻ em, em sẽ làm gì?

- A. Nói với bố mẹ và báo ngay với công an địa phương.
B. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.
C. Theo dõi đôi nam nữ đó xem họ định làm gì.
D. Hét thật to cho đôi nam nữ đó bỏ chạy.

Câu 10. Pháp luật là công cụ để thực hiện quản lí nhà nước, quản lí kinh tế, văn hoá xã hội nói đến nội dung nào của pháp luật?

- A. Khái niệm pháp luật. B. Vai trò của pháp luật.
C. Đặc điểm của pháp luật. D. Bản chất của pháp luật.

Câu 11. Hành vi nào sau đây **không** vi phạm pháp luật?

- A. Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán ma túy.
- B. Lực lượng công binh dùng thuốc nổ để phá đá mở đường.
- C. Cướp giật, trộm cắp tài sản của người khác.
- D. Tổ chức hoạt động mại dâm.

Câu 12. Khẳng định nào dưới đây là đúng khi bàn về pháp luật?

- A. Pháp luật chỉ cần thiết đối với cán bộ, công chức nhà nước.
- B. Pháp luật chỉ cần thiết đối với các cơ quan nhà nước.
- C. Pháp luật cần thiết đối với mọi công dân.
- D. Pháp luật chỉ cần thiết để trừng trị những hành vi vi phạm.

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1. (3 điểm) Nếu như một xã hội mà không có pháp luật và kỉ luật thì có thể xảy ra những điều gì? Em hãy lấy một ví dụ để minh họa.

Câu 2. (3 điểm) Trên đường phố, một chị đi xe máy phía trước làm rơi một chiếc ví. Có một người định cúi xuống nhặt thì một thanh niên đi xe máy nhanh chân gạt chiếc ví lại gần chỗ anh ta, nhặt chiếc ví bỏ “tọt” vào túi mình và đi ngay.

a. Em có nhận xét gì về hành vi của anh thanh niên đó ?

b. Em suy nghĩ như thế nào về quan niệm “nhặt được của rơi tạm thời bỏ túi” của một số bạn hiện nay ?

Câu 3. (1 điểm) Em hãy phân tích một trường hợp thể hiện sự cần thiết của pháp luật đối với xã hội.

V. HƯỚNG DẪN CHẤM

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	A	B	D	A	C	D	A	B	B	C

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1. (3 điểm)

- Nếu xã hội không có pháp luật và kỉ luật thì tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người sẽ bị xâm phạm. Tình trạng ô nhiễm không khí, nguồn nước, chặt phá rừng... càng diễn ra nhiều.

- Ví dụ: Hàng năm chúng ta bắt giữ và xử lí hàng trăm vụ buôn bán ma túy. Nếu như không có pháp luật, tình trạng nghiện ngập ngày càng nhiều.

Câu 2. (3 điểm)

a. Hành vi của bạn thanh niên là sai trái, ích kỉ, coi trọng vật chất mà đánh mất nhân cách của bản thân.

b. Em không đồng tình với quan điểm trên, khi một người mất đi đồ vật gì đó, thì đã bị ảnh hưởng rất nhiều. Vậy nên, khi nhặt được của rơi, hãy tìm cách trả lại cho họ.

Câu 3. (1 điểm)

Học sinh phân tích được một trường hợp thể hiện sự cần thiết của pháp luật đối với xã hội. (Chẳng hạn, nếu không có pháp luật tình trạng lấn chiếm vỉa hè làm nơi kinh doanh, vượt đèn đỏ gây chết người, buôn bán ma túy ... sẽ càng ngày càng phổ biến.)